

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 3 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (đợt 2) thực hiện Chương trình
mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc
thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030,
giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025
(Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 32**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Xét Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị xem xét, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (đợt 2) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và

ngân sách tỉnh); Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (đợt 2) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 là 9.042 triệu đồng. Trong đó:

1. Vốn ngân sách Trung ương là 7.895 triệu đồng.
2. Vốn ngân sách tỉnh đối ứng là 1.147 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khoá XIII Kỳ họp thứ 32 thông qua ngày 19 tháng 3 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Bùi Thị Quỳnh Vân

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 (ĐỢT 2) THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TỈNH QUẢNG NGÃI GIAI ĐOẠN 2021 - 2030,
GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2021 ĐẾN NĂM 2025

Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh

(Kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 19/3/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Sở, ban, ngành tỉnh, các huyện (đơn vị đầu mỗi giao kế hoạch)	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025			Lũy kế vốn đã bố trí			Kế hoạch vốn năm 2025 (đợt 2)			Ghi chú
		Tổng vốn	Trong đó		Tổng vốn	Trong đó		Tổng vốn	Trong đó		
			NSTW	NST		NSTW	NST		NSTW	NST	
	TỔNG CỘNG	52.190	47.363	4.827	35.499	32.199	3.300	9.042	7.895	1.147	
A	Kế hoạch vốn phân khai chi tiết đợt này							9.042	7.895	1.147	
I	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	37.212	34.339	2.873	24.901	22.806	2.095	4.888	4.444	444	
*	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng được liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	37.212	34.339	2.873	24.901	22.806	2.095	4.888	4.444	444	
1	Huyện Trà Bồng	37.212	34.339	2.873	24.901	22.806	2.095	4.888	4.444	444	
II	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	14.978	13.024	1.954	10.598	9.393	1.205	4.154	3.451	703	
*	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số	14.978	13.024	1.954	10.598	9.393	1.205	4.154	3.451	703	

1	Sở Giáo dục và Đào tạo	14.978	13.024	1.954	10.598	9.393	1.205	4.154	3.451	703	Phụ lục chi tiết
---	------------------------	--------	--------	-------	--------	-------	-------	-------	-------	-----	---------------------------

PHỤ LỤC CHI TIẾT

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 (ĐỢT 2) THEO DANH MỤC CÔNG TRÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TỈNH QUẢNG NGÃI GIAI ĐOẠN 2021 - 2030, GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2021 ĐẾN NĂM 2025

Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ

Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh

(Kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 19/3/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Đvt: Triệu đồng

T T	Danh mục công trình	Chủ đầu tư/đầu u mỗi giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025			Lũy kế vốn đã bố trí			Kế hoạch vốn năm 2025 (đợt 2)			Ghi chú
					Số quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		
							NST W	NS T		NST W	NST		NST W	NS T		NST W	NST	
	TỔNG CỘNG					5.229	4.369	860	5.229	4.369	860	849	738	111	4.154	3.451	703	
1	Công trình chuyên tiếp sang năm 2025					1.665	1.448	217	1.665	1.448	217	849	738	111	590	530	60	
1.1	Dự án: Trường THPT Sơn Hà, Hạng mục: Hệ thống phòng cháy chữa cháy	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà	2024-2025	35/QĐ-SXD ngày 07/3/2024	1.665	1.448	217	1.665	1.448	217	849	738	111	590	530	60	

2	Công trình khởi công mới năm 2025					3.564	2.921	643	3.564	2.921	643				3.564	2.921	643	
1.1	Dự án: Trường THPT Quang Trung, HM: Xây mới dãy lớp học 04 phòng 02 tầng và nhà vệ sinh học sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xã Sơn Thành , huyện Sơn Hà	2025	19/QĐ- SXD ngày 24/02/202 5	3.064	2.664	400	3.064	2.664	400	-	-	-	3.064	2.664	400	
1.2	Trường THPT Đình Tiên Hoàng, hạng mục: Xây mới Nhà vệ sinh học sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xã Sơn Dung, huyện Sơn Tây	2025	184/QĐ- SXD ngày 03/12/202 4	500	257	243	500	257	243	-	-	-	500	257	243	